

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
ĐỀ XUẤT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: XÂY MỚI NHÀ LÀM VIỆC TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỚC THẮNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: **Xây mới nhà làm việc Trạm y tế xã Phước Thắng**, với các nội dung chính như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN.

1. Tên dự án: XÂY MỚI NHÀ LÀM VIỆC TRẠM Y TẾ XÃ PHƯỚC THẮNG

2. Dự án nhóm: C.

3. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Thắng, huyện Tuy Phước.

6. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 6.024.779.000 đồng

(Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

7. Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ ÁN.

1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

1.1. Sự cần thiết đầu tư:

- Mạng lưới y tế cơ sở nói chung và y tế tuyến xã, phường nói riêng được xác định là nền tảng, là xương sống của hệ thống y tế. Trạm y tế xã, phường là tuyến y tế gần dân nhất, bảo đảm cho người dân được chăm sóc sức khỏe cơ bản với chi phí thấp. Tuy nhiên, hoạt động của mạng lưới trạm y tế tuyến xã, phường đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức do nhu cầu chăm sóc sức khỏe người dân càng ngày càng đòi hỏi ở mức cao hơn, nhưng thực tế cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế ở các trạm y tế tuyến dưới còn nhiều khó khăn và thiếu thốn, đặc biệt là các địa phương ở các phường, xã như xã Phước Thắng.

* Hiện trạng các công trình Trạm y tế xã Phước Thắng: có tổng diện tích khu đất khoảng 1750 m²; gồm có 02 khối nhà làm việc:

- Khối nhà làm việc: dãy nhà 01 tầng, cấp IV, mái lợp tôn, đóng trần thạch cao diện tích khoảng 188 m², được đưa vào sử dụng năm 2009, hiện sử dụng làm phòng khám, phòng sơ - cấp cứu, lưu bệnh nhân sản, Quầy thuốc..., hiện tại cũng đã xuống cấp như tường nứt nẻ, thấm dột, gây rêu mốc, qua thời gian sử dụng hơn 15 năm, khối nhà này đã hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng...

+ Khu đất xây dựng công trình hiện trạng trũng thấp so với vỉa hè khoảng 0,2m đến 0,3m, đến mùa mưa nước từ ngoài tràn, gây ngập úng xung quanh trạm, hơn nữa khi mùa mưa đến, vùng đất khu vực này trũng thấp, bị ngập úng từ 0,6 đến 1m so với nền đường (theo ghi nhận, đỉnh lũ năm 2013 cao hơn nền đường 1,9m) nên không đảm bảo giao thông tiếp cận của bệnh nhân khi mùa mưa đến.

+ Hiện tại nhà xe của cán bộ công nhân viên làm việc trong trạm không có.

- Khối nhà làm việc: Nhà làm việc 01 tầng, cấp IV, có diện tích 100m² gồm 03 phòng có gồm phòng tư vấn, phòng khám, phòng y học cổ truyền, phòng tiêm được xây dựng từ 2014 còn tạm sử dụng được.

Từ những yếu tố trên nên việc đầu tư xây dựng mới công trình Xây mới nhà làm việc Trạm y tế xã Phước Thắng và một số hạng mục khác là thực sự cần thiết và cấp bách, góp phần nâng cao cơ sở vật chất, năng lực hệ thống y tế cơ sở, nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm và công tác khám, chữa bệnh cho người dân địa phương ngày càng tốt hơn, phù hợp theo

Thông tư số 32/2021/TTBYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn thiết kế cơ bản trạm y tế xã, phường, thị trấn và Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:

Căn cứ Quyết định số 4746/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 12202/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2024 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

1.3. Đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch có liên quan theo quy định pháp luật về quy hoạch, kế hoạch đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng công trình phù hợp với Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025 đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 23/9/2022, phù hợp kế hoạch đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Qua đó, góp phần củng cố và nâng cao năng lực hoạt động của mạng lưới y tế tỉnh Bình Định nói chung và của huyện Tuy Phước nói riêng.

Kế hoạch đầu tư thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng.

2. Mục tiêu, quy mô, địa điểm và phạm vi đầu tư:

2.1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng công trình Xây mới nhà làm việc Trạm y tế xã Phước Thắng ngoài việc đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người dân còn tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, người dân vùng xa được tiếp cận các dịch vụ y tế ngày càng tốt hơn, từng bước hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở, góp phần giảm tình trạng quá tải cho các bệnh viện tuyến trên.

2.2. Quy mô đầu tư:

a) Khối Nhà làm việc chính:

- Tháo dỡ toàn bộ nhà hiện trạng.

- Xây dựng mới 01 khối nhà 02 tầng với diện tích xây dựng khoảng 300m², diện tích sàn xây dựng khoảng 600m², gồm các phòng như sau:

+ Tầng 1 bố trí: Sảnh, phòng sinh, phòng hậu sinh, quầy thuốc, phòng khám tây y, phòng tiêm, phòng sơ cấp cứu, phòng tiệt trùng; khu vệ sinh; cầu thang thông tầng và hành lang đi lại giữa các phòng;

+ Tầng 2 bố trí: phòng làm việc, phòng khám đông y, phòng kế hoạch hoá gia đình, phòng truyền thông, phòng siêu âm, phòng họp giao ban, phòng lưu bệnh nhân, phòng kho, thiết bị, khu vệ sinh và hành lang đi lại giữa các phòng.

+ Giải pháp kết cấu :

- Kết cấu: Nhà 02 tầng, kết cấu chịu lực bằng khung BTCT cấp độ bền B20 (M250) đá 1x2; Hệ dầm sàn bê tông cốt thép toàn khối; móng xây đá chẻ; tường xây gạch không nung.

- Tường ốp gạch ceramic, trát VXM M75 đoạn còn lại, toàn bộ nhà bả matiz, lăn sơn 01 nước lót và 02 nước phủ.

- Tường các phòng gồm: phòng sinh, phòng hậu sản, phòng hấp sấy tiệt trùng, Phòng lưu bệnh nhân; phòng thực hiện KHHGD ốp gạch ceramic cao sát trần.

- Nền nhà lát gạch granite; nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt.

- Lan can cầu thang bằng Inox, bậc cấp cầu thang xây gạch thẻ, lát đá granite.

- Hệ thống cửa dùng cửa nhôm hệ xingfa, kính dày 8 ly.

- Mái lợp ngói chống nóng.

- Lắp đặt hoàn thiện hệ thống điện chiếu sáng. Trang bị máy điều hòa nhiệt độ cho phòng: quầy thuốc, một số phòng chức năng.. còn lại bố trí điện chờ máy điều hoà.

- Lắp đặt hệ thống mạng lan, camera,...theo quy định.

- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hoàn thiện các thiết bị khu WC; các phòng chức năng có lắp lavabo rửa tay.

- Lắp đặt 01 kim thu sét trên mái của trạm y tế. Bán kính bảo vệ của kim phủ toàn bộ chu vi khu đất xây dựng và đảm bảo bảo vệ toàn bộ các hạng mục công trình.

- Lắp đặt các thiết bị, phương tiện chữa cháy tại chỗ: bình chữa cháy khí CO2 - MT3, bình chữa cháy bột - MFZ4, các Bảng nội quy tiêu lệnh chữa cháy... tại các vị trí dễ tiếp cận khi xảy ra sự cố.

b) Nâng nền: Khu đất dự kiến xây dựng công trình hiện trạng trũng thấp so với vỉa hè khoảng 0,2m đến 0,3m vì vậy cần phải đắp đất cấp phối đầm chặt để nâng nền.

c) Sân đường nội bộ, vườn thuốc nam: Kết cấu bê tông đá 1x2, bê tông cấp độ bền B15 (M200) đổ tại chỗ, chừa luống, xây ô, đắp đất màu để trồng cây thuốc nam.

d) Nhà để xe: diện tích khoảng 50m², Móng cột BTCT cấp độ bền B20 (M250) đặt trên nền tự nhiên. Kết cấu cột, kèo bằng thép ống. Mái lợp tôn, xà gồ thép.

2.3. Địa điểm và phạm vi đầu tư: xã Phước Thắng , huyện Tuy Phước.

3. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:

3.1. Dự kiến tổng mức đầu tư: 6.024.779.000 đồng.

(Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, bảy trăm bảy mươi chín nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 4.986.960.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 156.228.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 481.133.000 đồng;
- Chi phí khác: 113.564.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 286.894.000 đồng.

3.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3.3. Khả năng cân đối vốn đầu tư: Theo kế hoạch bố trí vốn giai đoạn 2021 - 2025.

4. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư, dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả.

4.1. Tiến độ triển khai thực hiện đầu tư: Năm 2024 - 2026.

4.2. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý, đảm bảo đầu tư tập trung, có hiệu quả: Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí từ nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5. Xác định sơ bộ chi phí liên quan trong quá trình thực hiện và chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành:

- Tổng chi phí liên quan đến quá trình thực hiện đến khi bàn giao đưa vào sử dụng là: 6.024.779.000 đồng.

- Chi phí liên quan sau khi công trình hoàn thành: Công trình không có phát sinh những chi phí liên quan trong quá trình thực hiện.

6. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

6.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội: Việc đầu tư xây dựng dự án không ảnh hưởng đến môi trường và các vấn đề kinh tế - xã hội khác. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, nhà thầu và các bên liên quan sẽ có giải pháp giảm thiểu tác động về môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

6.2. Hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội: Công trình sau khi được đầu tư xây dựng sẽ tăng cường cơ sở vật chất, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn; đồng thời ổn định an sinh xã hội và từng bước hoàn thiện cảnh quan của trung tâm xã Phước Thắng .

7. Phân chia các dự án thành phần: Dự án đầu tư có quy mô nhỏ, thời gian thực hiện ngắn vì vậy không phân chia các dự án thành phần.

8. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

- Quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

- Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.
- Hình thức đầu tư của dự án: Đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định hiện hành của nhà nước.

UBND huyện Tuy Phước kính trình UBND tỉnh Bình Định xem xét, quyết định chủ trương đầu tư dự án./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam